Đọc lại những câu sau bằng tiếng Trung:

1. zhè jiàn tài féi le
这件太肥了!

2. wǒ shì shì kě yǐ ma
我试试可以吗?

3. yǒu méi yǒu cháng yì diǎn de
有没有长一点的?

4. zhè jiàn yī fu hěn hǎo kàn
这件衣服很好看。

5. nǐ yào bái de hái shì hóng de
你要白的还是红的?

6. bái de ba
白的吧!

7. kě yǐ pián yi yì diǎn ma
可以便宜一点吗?

8. jià gé bǐ jiào guì
价格比较贵!

9. zhè jiàn yǔ róng fú duō shǎo qián
这件羽绒服多少钱?

10. dǎ zhé
打8折

LIVEWORKSHEETS